

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Giáo trình huấn luyện nhân viên Không lưu

**TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1472/QĐ-BGTVT ngày 13/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 2379/QĐ-BGTVT ngày 01/8/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2528/QĐ-QLB ngày 16/06/2020 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc ban hành Quy chế Quản lý Đào tạo - Huấn luyện của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1442/QĐ-CHK ngày 04/7/2022 của Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành các Chương trình huấn luyện nhân viên Không lưu;

Căn cứ Biên bản số 03/BB-TTĐ ngày 20/02/2023 của Tổ thẩm định về việc thống nhất nội dung thẩm định giáo trình huấn luyện năng định, định kỳ, phục hồi và chuyển loại cho nhân viên không lưu;

Theo đề nghị Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ - Lao động.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt các Giáo trình huấn luyện năng định, định kỳ, phục hồi và chuyển loại cho nhân viên Không lưu (Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 5000/QĐ-QLB ngày 22/10/2019.

Điều 3: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Tổng Giám đốc;
- Ban KL; Ban TCCB-LĐ;
- CT QLBBM, MT, MN;
- Lưu: VT, TCCB (HG 05b)



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Hồ Sỹ Hùng

PHỤ LỤC

Giáo trình huấn luyện nhân viên không lưu

(Kèm theo Quyết định số: 906 /QĐ-QLB, ngày 02 tháng 3 năm 2023)

TT	Nội dung	Ghi chú
I	Giáo trình huấn luyện năng định	
1.	Kiểm soát tại sân bay	
2.	Kiểm soát đường dài	
3.	Kíp trưởng không lưu ở các vị trí kiểm soát tại sân bay, kiểm soát tiếp cận, kiểm soát đường dài	
4.	Đánh tín hiệu	
5.	Khai thác liên lạc sóng ngắn không - địa (HF A/G)	
6.	Xử lý dữ liệu bay (FDP)	
7.	Huấn luyện viên không lưu	
II	Giáo trình huấn luyện chuyển loại	
1.	Từ các vị trí kiểm soát không lưu về vị trí kiểm soát tiếp cận	
2.	Từ vị trí kiểm soát tiếp cận không có giám sát ATS sang vị trí kiểm soát tiếp cận giám sát ATS	
3.	Từ các vị trí kiểm soát không lưu về vị trí kiểm soát tại sân bay	
4.	Từ các vị trí kiểm soát không lưu về vị trí kiểm soát đường dài	
5.	Từ vị trí kiểm soát đường dài không có giám sát ATS sang vị trí kiểm soát đường dài giám sát ATS	
III	Giáo trình huấn luyện định kỳ	
1.	Kiểm soát tại sân bay	
2.	Kiểm soát tiếp cận giám sát ATS	
3.	Kiểm soát tiếp cận không có giám sát ATS	
4.	Kiểm soát đường dài giám sát ATS	
5.	Kiểm soát đường dài không có giám sát ATS	
6.	Kíp trưởng không lưu ở các vị trí kiểm soát tại sân bay, kiểm soát tiếp cận, kiểm soát đường dài	
7.	Đánh tín hiệu	
8.	Khai thác liên lạc sóng ngắn không - địa (HF A/G)	
9.	Xử lý dữ liệu bay (FDP)	
10.	Huấn luyện viên không lưu	



TT	Nội dung	Ghi chú
IV	Giáo trình huấn luyện phục hồi	
1.	Kiểm soát tại sân bay	<i>Sử dụng huấn luyện định kỳ</i>
2.	Kiểm soát tiếp cận giám sát ATS	<i>Sử dụng huấn luyện định kỳ</i>
3.	Kiểm soát tiếp cận không có giám sát ATS	<i>Sử dụng huấn luyện định kỳ</i>
4.	Kiểm soát đường dài giám sát ATS	<i>Sử dụng huấn luyện định kỳ</i>
5.	Kiểm soát đường dài không có giám sát ATS	<i>Sử dụng huấn luyện định kỳ</i>
6.	Kíp trưởng không lưu ở các vị trí kiểm soát tại sân bay, kiểm soát tiếp cận, kiểm soát đường dài	<i>Sử dụng huấn luyện định kỳ</i>
7.	Đánh tín hiệu	<i>Sử dụng huấn luyện định kỳ</i>
8.	Khai thác liên lạc sóng ngắn không - địa (HF A/G)	<i>Sử dụng huấn luyện định kỳ</i>
9.	Xử lý dữ liệu bay (FDP)	<i>Sử dụng huấn luyện định kỳ</i>
10.	Huấn luyện viên không lưu	<i>Sử dụng huấn luyện định kỳ</i>

